

KẾ HOẠCH
**Triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường
lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn**

Thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030; Công văn số 666/LĐTBXH-VL ngày 15/3/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc triển khai thực hiện Quyết định số 176/QĐ-TTg. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. QUAN ĐIỂM

1. Phát triển thị trường lao động toàn diện, bền vững theo hướng hiện đại.
2. Hỗ trợ phát triển thị trường lao động thông qua việc hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cơ chế chính sách, hệ thống văn bản quy phạm pháp luật về phát triển thị trường lao động, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhằm hạn chế những rủi ro liên quan đến quyền lợi của người lao động trong bối cảnh diễn ra cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.
3. Chủ động hội nhập quốc tế, đẩy mạnh kết nối cung - cầu lao động trong nước gắn với thị trường lao động quốc tế.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Tạo tiền đề vững chắc cho việc xây dựng và phát triển đồng bộ các yếu tố thị trường lao động, góp phần huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, chuyển dịch cơ cấu lao động theo hướng hiện đại, bảo đảm kết nối thị trường lao động trong tỉnh, khu vực, thị trường lao động trong nước và thị trường lao động ngoài nước.

2. Mục tiêu cụ thể

- a) Tăng số lao động có kỹ năng phù hợp với nhu cầu thị trường lao động
 - Tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 65% vào năm 2025 và đạt khoảng 70% trở lên vào năm 2030.
 - Tỷ lệ lao động có các kỹ năng về công nghệ thông tin cơ bản phù hợp với yêu cầu của thị trường lao động.
- b) Tạo việc làm tốt hơn cho người lao động
 - Phấn đấu duy trì tỷ lệ thất nghiệp chung ở mức thấp dưới 3%, tỷ lệ thất nghiệp khu vực thành thị dưới 4%.

- Tỷ trọng lao động làm việc trong ngành nông nghiệp đến năm 2025 dưới 50% và đến năm 2030 dưới 45%.

- Chú trọng thúc đẩy tăng năng suất lao động phù hợp với tốc độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong tiến trình hội nhập quốc tế về lao động.

c) Giảm tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc không được đào tạo

- Phân đầu giảm tỷ lệ thanh niên không có việc làm, không đi học hoặc không được đào tạo dưới 8%.

- Duy trì tỷ lệ thất nghiệp thanh niên thành thị ở mức thấp dưới 7%, tỷ lệ thiếu việc làm của thanh niên nông thôn dưới 6%.

d) Đảm bảo môi trường làm việc an toàn cho người lao động

Tỷ lệ lao động trong độ tuổi tham gia bảo hiểm xã hội đạt 45% vào năm 2025 và đạt 60% năm 2030, trong đó nông dân và lao động khu vực phi chính thức tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện chiếm khoảng 2,5% lực lượng lao động vào năm 2025 và chiếm khoảng 6,5% lực lượng lao động vào năm 2030.

đ) Đầu tư, phát triển Trung tâm dịch vụ việc làm theo hướng hoạt động có hiệu quả về giao dịch việc làm, thông tin thị trường lao động; đồng bộ, thống nhất và có sự liên thông, cụ thể:

- Năm 2025 có 80% và năm 2030 có trên 90% học sinh, sinh viên tốt nghiệp trung học phổ thông được hướng nghiệp.

- Năm 2025 có 30% và năm 2030 có 40% người lao động được Trung tâm dịch vụ việc làm tư vấn, giới thiệu có việc làm.

- Đến năm 2025, hoàn thành việc xây dựng hạ tầng kỹ thuật, các phần mềm ứng dụng, hệ thống kết nối, chia sẻ tích hợp dữ liệu và thực hiện chuyển đổi, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu về lao động.

Từ năm 2026, đưa cơ sở dữ liệu vào hệ thống phần mềm quốc gia về lao động nhằm quản lý và khai thác sử dụng, kết nối chia sẻ dữ liệu với các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia. Đến năm 2030, hệ thống thông tin thị trường lao động được hiện đại hóa.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Về thể chế, chính sách pháp luật

a) Nhiệm vụ

Rà soát, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan về cung - cầu lao động, kết nối cung - cầu lao động để phù hợp với quy luật của thị trường lao động và phù hợp với lợi ích chính đáng, hợp pháp của người lao động và người sử dụng lao động.

b) Giải pháp

- Tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, đề án hỗ trợ tạo việc làm, đào tạo nghề, thông tin thị trường lao động, kế hoạch hỗ trợ tạo việc làm, tham gia thị trường lao động cho các nhóm lao động đặc thù (người khuyết tật; người lao động dân tộc thiểu số; lao động khu vực nông thôn; học sinh, sinh viên mới tốt nghiệp các trường đại học và hệ thống cơ sở giáo dục nghề nghiệp).

- Tăng cường tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật liên quan đến thị trường lao động cho các doanh nghiệp và Nhân dân hiểu rõ tầm quan trọng của thị trường lao động; đẩy mạnh tư vấn pháp luật về quan hệ lao động để xây dựng quan hệ lao động hài hoà, ổn định đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Tổ chức tổng kết đánh giá việc thực hiện các quy định của pháp luật về thị trường lao động. Kiến nghị trung ương sửa đổi, bổ sung hệ thống chính sách, bộ máy quản lý hệ thống thông tin thị trường lao động phù hợp với từng thời kỳ, thời điểm.

2. Hỗ trợ phát triển cung - cầu lao động

a) Nhiệm vụ

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ cấp cơ sở triển khai phát triển thông tin thị trường lao động.

- Đề xuất chính sách hỗ trợ nâng cao kỹ năng lao động đáp ứng cách mạng công nghệ 4.0 theo hướng dẫn của trung ương.

- Thực hiện chính sách thu hút nhân tài.

b) Giải pháp

- Xây dựng chính sách thu hút nhân tài, trong đó chú trọng chính sách về nhà ở, tiền lương, điều kiện sinh hoạt, làm việc nhằm thu hút và giữ chân các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý có trình độ cao.

- Khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp tham gia vào quá trình đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

- Đầu tư cho Trung tâm dịch vụ việc làm các trang thiết bị phù hợp để khai thác và thực hiện tối đa công tác hỗ trợ phát triển cung - cầu lao động.

3. Hỗ trợ phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động

a) Nhiệm vụ

- Tổ chức hướng nghiệp và tư vấn nghề nghiệp cho các đối tượng còn trong trường học và các cơ sở giáo dục khác.

- Tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ, tổng hợp dữ liệu về thông tin thị trường lao động.

- Tăng cường các hoạt động dự báo thị trường lao động.

- Đa dạng hóa các hình thức phổ biến, thông tin thị trường lao động.

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ thu thập, phân tích dữ báo...

- Đầu tư phát triển hệ thống Trung tâm dịch vụ việc làm theo hướng hiện đại chủ động đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Phát triển các hình thức giao dịch việc làm, đặc biệt là giao dịch việc làm thông qua sàn giao dịch điện tử.

b) Giải pháp

- Hoàn thiện hệ thống thông tin thị trường lao động làm cơ sở cho kết nối cung cầu lao động, cụ thể:

- + Hoàn thiện thể chế, quy trình, phương pháp để tổ chức thu thập, cập nhật, lưu trữ, tổng hợp dữ liệu về thị trường lao động;

- + Xây dựng, triển khai giải pháp để số hóa, cập nhật thông tin dữ liệu về người lao động; lưu trữ và quản lý dữ liệu tập trung theo cấp huyện, cấp tỉnh; có sự kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu dân cư, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm xã hội;

- + Nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ việc thu thập, lưu trữ số liệu, phân tích và dự báo về cung - cầu lao động phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin về thị trường lao động;

- + Triển khai các giải pháp kết nối, truyền tải, chia sẻ dữ liệu về lao động, việc làm với cơ sở dữ liệu của ngành, địa phương; nâng cấp và hoàn thiện cổng thông tin điện tử về lao động, việc làm để kết nối và liên thông với cổng thông tin điện tử ở trung ương, các tỉnh đảm bảo kịp thời cung cấp các thông tin thiết yếu đến với người dân và người lao động.

- Thiết kế chương trình hướng nghiệp đa dạng về đối tượng, nội dung và hình thức, linh hoạt địa điểm, đào tạo đội ngũ nhân sự tham gia tổ chức hướng nghiệp cho học sinh, sinh viên.

- Phát triển hệ thống giao dịch việc làm, cụ thể:

- + Ứng dụng các giải pháp khoa học công nghệ mới trong hoạt động giao dịch việc làm; xây dựng công cụ (phần mềm, bộ tiêu chí, tiêu chuẩn) quản lý chung, thống nhất trên toàn tỉnh về dịch vụ việc làm;

- + Đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực cho đội ngũ nhân sự làm công tác dịch vụ việc làm về kiến thức và kỹ năng thu thập, xử lý, khai thác thông tin thị trường lao động phục vụ tư vấn, giới thiệu việc làm;

- + Đầu tư, nâng cấp cơ sở hạ tầng, trang thiết bị phục vụ việc thu thập, lưu trữ số liệu, phân tích, khai thác và dự báo về cung - cầu lao động phục vụ yêu cầu quản lý, phân tích, chia sẻ, công bố thông tin về thị trường lao động cho Trung tâm dịch vụ việc làm.

- Đầu tư, phát triển hệ thống thông tin thị trường lao động, tổ chức giao dịch việc làm.

4. Hỗ trợ phát triển lưới an sinh và bảo hiểm

a) Nhiệm vụ

- Tăng cường khả năng tiếp cận dịch vụ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người dân nói chung và người lao động nói riêng nhằm bảo đảm đời sống và duy trì hoạt động sản xuất.

- Đa dạng hóa các gói dịch vụ an sinh xã hội.

b) Giải pháp

- Tăng cường tổ chức tuyên truyền phổ biến các chính sách về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và bảo hiểm tự nguyện.

- Chú trọng phát triển số lượng người tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp theo Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

- Phát huy, thúc đẩy vai trò và hoạt động của tổ chức công đoàn, các hội nghề nghiệp để phát triển thành viên, kết nối, chia sẻ trao đổi thông tin giữa người lao động làm việc trong cùng lĩnh vực, nâng cao hiệu quả công tác bảo vệ quyền lợi cho lao động.

- Xây dựng cơ chế cung cấp thông tin và dịch vụ tư vấn pháp lý cho người lao động tham vấn khi cần thiết.

- Đa dạng hóa các gói dịch vụ an sinh xã hội cung cấp cho người lao động về hình thức, phương thức, mức đóng góp và mức được hưởng; đơn giản hóa thủ tục hành chính và xây dựng cơ chế cung cấp các hỗ trợ hành chính và pháp lý cần thiết cho người lao động tham gia các chương trình an sinh tự nguyện.

5. Hỗ trợ kết nối thị trường lao động trong và ngoài nước, phát triển các thị trường lao động đặc thù

a) Nhiệm vụ

- Phổ biến các hệ thống chứng nhận nghề, kỹ năng nghề theo tiêu chuẩn quốc tế hỗ trợ người lao động tham gia các thị trường lao động trong và ngoài nước.

- Triển khai các chính sách hỗ trợ phát triển các thị trường lao động đặc thù, nhất là phát triển thị trường lao động khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, thị trường lao động trình độ cao.

b) Giải pháp

- Kết nối, thu hút các doanh nghiệp trong nước có uy tín, có năng lực trong hoạt động dịch vụ đưa người đi làm việc ở nước ngoài về tuyển dụng người lao động của tỉnh đi làm việc ở nước ngoài.

- Tổ chức các sàn giao dịch việc làm nhằm kết nối, tuyên truyền phổ biến các chính sách về thị trường, học nghề cho người lao động.

6. Nâng cao hiệu quả tổ chức, vận hành thị trường lao động

a) Nhiệm vụ

Tiếp tục sắp xếp, đổi mới tổ chức và quản lý nhà nước về việc làm và thị trường lao động, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị việc làm và thị trường lao động theo hướng thống nhất, rõ ràng về chức năng nhiệm vụ và cơ chế phối hợp.

b) Giải pháp

- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về pháp luật lao động, quan hệ lao động và trách nhiệm, lợi ích của các đối tác xã hội trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả, năng suất và tính cạnh tranh của nền kinh tế.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, chế tài xử lý đối với những hành vi vi phạm quy định pháp luật về lao động, đặc biệt về ký kết hợp đồng lao động, đóng bảo hiểm xã hội và các chế độ an sinh xã hội khác cho người lao động.

- Xây dựng hệ thống chỉ số đánh giá phát triển thị trường lao động, việc làm và thu nhập theo hướng so sánh trong khu vực và trên thế giới; đánh giá về chênh lệch trong mức độ phát triển thị trường lao động, khả năng tạo việc làm, thu nhập giữa các tỉnh, các vùng của Việt Nam.

- Tăng cường học tập, chia sẻ kinh nghiệm, hỗ trợ kỹ thuật về xây dựng chính sách và tổ chức vận hành, quản trị thị trường lao động.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công và các văn bản quy định chi tiết Luật.

2. Nguồn xã hội hóa, thu hoạt động dịch vụ việc làm theo quy định của pháp luật.

3. Nguồn từ Quỹ Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp.

4. Nguồn hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, tổ chức tuyên truyền, phổ biến triển khai thực hiện Kế hoạch.

- Tổ chức triển khai các quy định của pháp luật về lao động, việc làm, giáo dục nghề nghiệp, bảo hiểm xã hội trên cơ sở rà soát, đánh giá sửa đổi, bổ sung Luật Việc làm, Luật Bảo hiểm xã hội và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan; nghiên cứu, tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế chính sách hỗ trợ tạo việc làm, khuyến khích doanh nghiệp, hiệp hội doanh nghiệp, hiệp hội nghề

nghiệp tham gia vào đổi mới, nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu thị trường lao động.

- Tổ chức thu thập thông tin thị trường lao động, kết nối cung - cầu lao động.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức các Chương trình giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông trong trường học và các cơ sở giáo dục khác.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát đánh giá; tổ chức sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch, báo cáo theo quy định.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, các sở, ngành xây dựng kế hoạch đào tạo, phát triển nguồn nhân lực theo yêu cầu của thị trường lao động.

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức các chương trình giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh giáo dục phổ thông trong trường học và các cơ sở giáo dục khác.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính cân đối, bố trí, lồng ghép các nguồn vốn để thực hiện kế hoạch hàng năm.

4. Sở Tài chính

Tham mưu trình cấp có thẩm quyền cân đối kinh phí triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách Nhà nước; hướng dẫn, kiểm tra việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật hiện hành.

5. Sở Y tế

Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan nghiên cứu mở rộng đối tượng, phạm vi và cải cách thủ tục hành chính thu hút sự tham gia bảo hiểm y tế của Nhân dân.

6. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan liên quan kịp thời định hướng nội dung tuyên truyền, cung cấp thông tin về thực hiện hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 theo Kế hoạch.

- Đôn đốc, định hướng các cơ quan báo chí truyền thông của tỉnh, chỉ đạo hệ thống thông tin cơ sở đăng tải các tin, bài tuyên truyền với nhiều hình thức phong phú và đa dạng trên các phương tiện thông tin, truyền thông, tuyên truyền về thực hiện hỗ trợ phát triển thị trường lao động đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

7. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp trong chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh; xác định số đơn vị, số lao động thuộc diện tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, bảo hiểm thất nghiệp; kịp thời hướng dẫn, đôn đốc đơn vị sử dụng lao động đăng ký tham gia đầy đủ cho người lao động theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường thanh tra chuyên ngành, kiểm tra đối với các doanh nghiệp có số nợ lớn, thời gian nợ kéo dài, đồng thời kiên quyết xử lý nghiêm đối với các doanh nghiệp trốn đóng, nợ đọng bảo hiểm xã hội.

- Hiện đại hóa hệ thống quản lý bảo hiểm xã hội, cải cách thủ tục hành chính, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ để giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm y tế đầy đủ, kịp thời, đúng quy định của pháp luật cho đối tượng thụ hưởng.

8. Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh và Báo Lạng Sơn

Tăng cường thời lượng phát sóng, đưa tin bài, ảnh; tuyên truyền nhân rộng các điển hình tiên tiến, mô hình mới, cách làm hay hiệu quả góp phần tổ chức triển khai thực hiện tốt công tác hỗ trợ phát triển thị trường lao động.

9. Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh

Thực hiện tư vấn, giới thiệu việc làm, tổ chức các sàn giao dịch việc làm, cung ứng lao động trên địa bàn tỉnh; là cơ quan đầu mối thực hiện kết nối thông tin giữa người lao động và người sử dụng lao động để giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn tỉnh. Tăng cường độ, số lượng phiên giao dịch việc làm tại Trung tâm và các huyện, thành phố.

10. Đề nghị Liên đoàn lao động tỉnh

- Chủ trì, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các sở, ngành có liên quan phát triển các dịch vụ thiết yếu cho đoàn viên, người lao động, đặc biệt là đoàn viên, người lao động làm trong khu công nghiệp, khu chế xuất.

- Chủ trì, tuyên truyền, hướng dẫn các cấp công đoàn phối hợp, tham gia với người sử dụng lao động, thủ trưởng cơ quan, đơn vị xây dựng và thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nhằm nâng cao kỹ năng thương lượng, đối thoại cho cán bộ công đoàn cơ sở góp phần xây dựng quan hệ lao động hài hòa, ổn định và tiến bộ.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh, Hội Nông dân tỉnh và Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh tỉnh theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp tham gia

- Tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về lao động và thị trường lao động đến các thành viên của tổ chức.

- Theo dõi, quản lý và hỗ trợ kịp thời thành viên của tổ chức khi tham gia thị trường lao động, tham gia đào tạo và nâng cao trình độ, tay nghề.

12. UBND các huyện, thành phố

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch tại địa bàn.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động hằng năm để thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động.

- Chủ động bố trí ngân sách, nhân lực để bảo đảm thực hiện Kế hoạch.

- Định kỳ trước ngày 20/12 hằng năm gửi báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch hỗ trợ phát triển thị trường lao động về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

UBND tỉnh yêu cầu các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố căn cứ chức năng nhiệm vụ hằng năm xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả; trong quá trình triển khai thực hiện phát sinh khó khăn, vướng mắc phải điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch này, các cơ quan chủ động phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, đề xuất UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành: LĐTBXH, GDĐT, KHĐT, TC, YT, TTTT, Đài PTTH tỉnh, LĐLĐ tỉnh, BHXH tỉnh;
- Hội LHPN, Hội ND, Đoàn TNCSHCM tỉnh;
- Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- C, PCVP UBND tỉnh, các Phòng: KG-VX, TH-NC, TT THCB;
- Lưu: VT, KG-VX(NCD).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Xuân Huyền